TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện K - Tỉnh Ninh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số**: 43/**2018/QĐST - HNGĐ

K, ngày 13 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

====*====**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2018/TLST - HNGĐ ngày 22/3/2018. Giữa :

- Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976;
- Bị đơn : Anh Đinh Hữu H, sinh năm 1973;

Cùng ĐKHK và trú tại : khối 11, TT B, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/4/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T với anh Đinh Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con : Giao chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng tên là Đinh Diệu L, sinh ngày 29/12/2005; giao anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng tên là Đinh Văn N, sinh ngày 16/4/2001 hai

bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị T nộp 150.000^{đ} án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA 0002816 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T được nhận lại số tiền 150.000^{đ} trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND TT B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Kim Sơn - Tỉnh Ninh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kim Sơn, ngày 09 tháng 4 năm 2018.

Số**: 40**/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
====*====**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST - HNGĐ ngày 19/3/2018. Giữa :

- Nguyên đơn : Chị Trần Thị Thu, sinh năm 1991; ĐKHK tại : xóm 4, xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Hiện đang tạm trú : đội 8, xóm Ngó, xã Bồ Đề, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Bị đơn : Anh Nguyễn Văn Có, sinh năm 1980; ĐKHK và trú tại : xóm 4, xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/3/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu với anh Nguyễn Văn Có.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con : Giao chị Thu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng tên là Nguyễn Thị Lan Trinh, sinh ngày 15/9/2008; giao anh Có trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của vợ chồng tên là Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 12/5/2011 hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị Thu nộp 150.000^{đ} án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA 0002812 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn. Chị Thu được nhận lại số tiền 150.000^{đ} trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Kim Sơn;
- Chi cục THA huyện Kim Sơn;
- UBND xã Yên Lộc, Bồ Đề
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thế Anh